

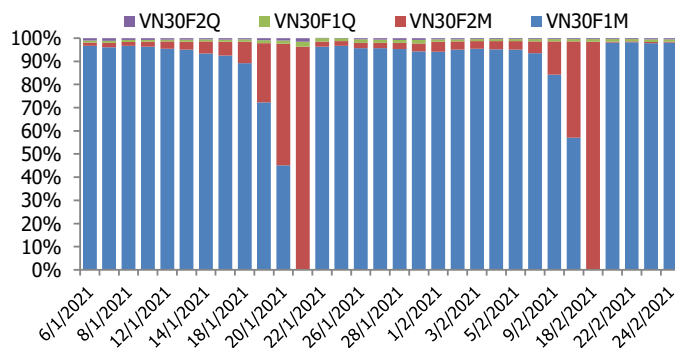
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2103	18/3/2021	22	1162.00	29,978
VN30F2104	15/4/2021	50	1170.00	134
VN30F2106	17/6/2021	113	1174.50	327
VN30F2109	16/9/2021	204	1171.90	139

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường tiếp tục ghi nhận những diễn biến trời sập trong phiên giao dịch ngày hôm nay, tuy nhiên trái với phiên trước, cả 4 HĐTL phiên nay đều đóng cửa trong sắc đỏ với mức giảm từ 15,5 đến 24,4 điểm, trong khi chỉ số cơ sở giảm 15,29 điểm. Do đó, basis các hợp đồng đều suy yếu so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2103 giảm từ +3,93 điểm xuống -5,18 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2104 giảm xuống +2,82 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Basis chuyển trạng thái liên tục cho thấy giới đầu tư có phần không chắc chắn về xu hướng thị trường trong bối cảnh thị trường đang test vùng cản mạnh.
- Thị trường cơ sở hôm nay rất yếu ở nhóm dẫn dắt. Nhóm VIC, VHM, TCB, VPB mà điều chỉnh thì các chỉ số không còn lực đỡ. TTCK khu vực Châu Á và Futures Mỹ cũng đỏ là chất xúc tác mang tính thời điểm, nhưng cơ bản vẫn là lực bán lớn. Bên cạnh đó, khối ngoại cho thấy động thái rút ròng trong 3 phiên liền tiếp với lượng bán ròng đều ở mức cao. Về kỹ thuật, vùng kháng cự 1185-1200 điểm vẫn đang là thử thách khá khó để vượt qua. Khối lượng giao dịch trong lần test này khá thấp so với lần test tháng 01/2021, qua đó cho thấy tâm lý thận trọng của nhà đầu tư. Hỗ trợ gần nhất của VN30 sẽ là vùng 1146-1150 điểm.
- Thị trường phái sinh vẫn đang trong giai đoạn biến động mạnh và dấu hiệu đảo chiều hoàn toàn vẫn chưa xuất hiện. Cơ hội phục hồi ngày mai phụ thuộc vào diễn biến các mã dẫn dắt. Diễn biến của chứng khoán Mỹ đêm nay và TTCK khu vực sáng mai có thể ảnh hưởng nhất định. Do đó, kịch bản ngày mai có thể canh Long ngay tại đầu phiên tại mức giá 1162-1167 điểm. Trong khi đó, vị thế Short có thể được kích hoạt khi cảm nhận thị trường hồi phục yếu, các ngưỡng kháng cự lần lượt 1176-1180 điểm và cao hơn tại 1188-1192 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Xem xét canh Long ngay đầu phiên sáng với kỳ vọng xuất hiện nhịp hồi phục kỹ thuật, vùng Long kỳ vọng 1162-1167 điểm, chốt lời vùng 1176-1180 điểm. Ngược lại, vị thế Short sẽ được kích hoạt khi chỉ số suy yếu tại ngưỡng cản 1176-1180 điểm hoặc cao hơn tại 1188-1192 điểm.

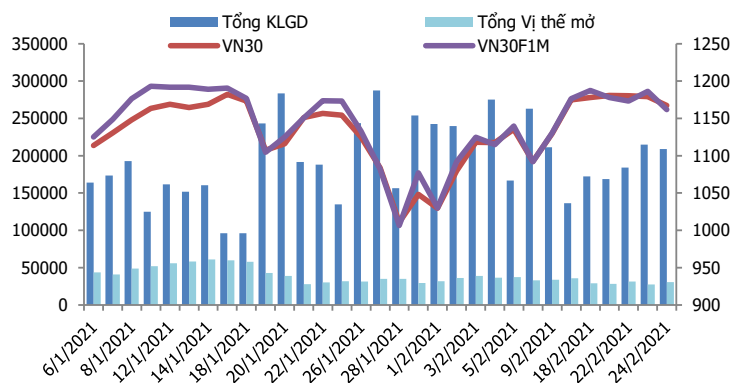
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Chỉ số vẫn đang tạo vùng dao động rộng, hoạt động nắm giữ vị thế qua đêm tạm thời chưa được khuyến khích.

Chiến lược giao dịch spread

Xem xét mở vị thế Short Spread đối với cặp hợp đồng (VN30F2104-VN30F2103), kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá hai hợp đồng giảm xuống khoảng +3 điểm.

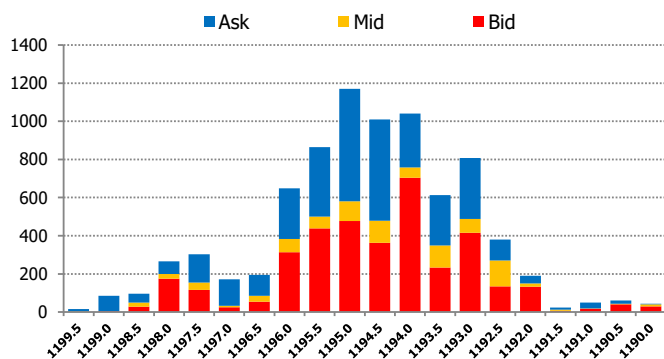
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢP ĐỒNG VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGĐ	% Chg	OI	% Chg
VN30F2103	1162.0	-2.06	208,243	-2.9	29,978	11.5
VN30F2104	1170.0	-1.68	416	-14.6	134	0.0
VN30F2106	1174.5	-1.30	110	57.1	327	0.6
VN30F2109	1171.9	-1.60	93	55.0	139	9.4
Tổng			208,862	-2.9	30,578	11.4

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



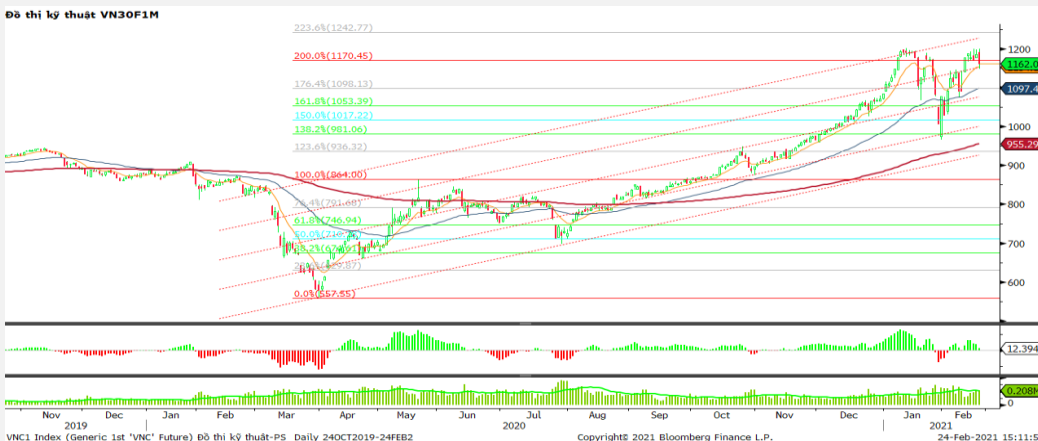
NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Thị trường tiếp tục ghi nhận những diễn biến trời sục trong phiên giao dịch ngày hôm nay, tuy nhiên trái với phiên trước, cả 4 HĐTL phiên nay đều đóng cửa trong sắc đỏ với mức giảm từ 15,5 đến 24,4 điểm, trong khi chỉ số cơ sở giảm 15,29 điểm. Do đó, basis các hợp đồng đều suy yếu so với phiên liền trước.
- Thanh khoản thị trường phái sinh giảm nhẹ so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 208.862 hợp đồng, giảm 2,8%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 3 với 208.243 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2103 là 1168,09 điểm (cao hơn 6,09 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2104 là 1169,25 điểm (-0,75 điểm), VN30F2106 là 1171,86 điểm (-2,64 điểm) và VN30F2109 là 1175,64 điểm (+3,74 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	SELL	BUY
Hỗ trợ	1156-1160	1151-1155	1148-1155
Kháng cự	1176-1180	1188-1192	1226-1232

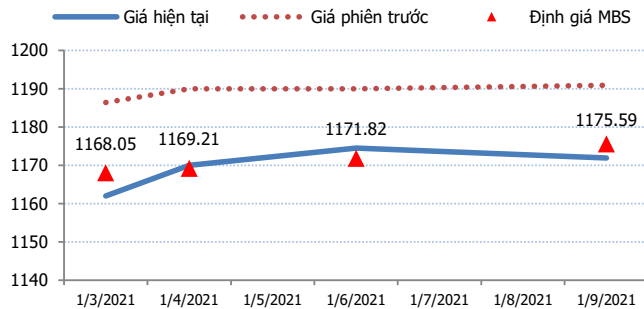
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



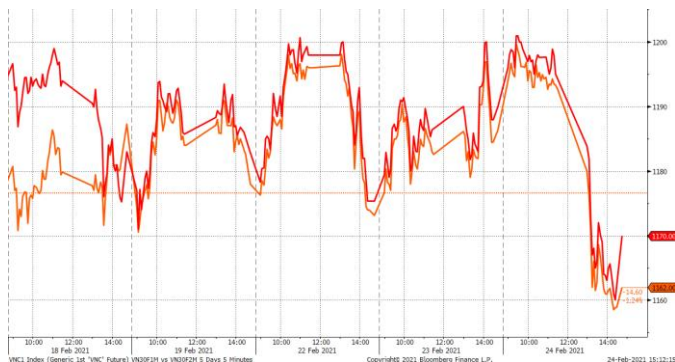
DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	8	3.60	4.4	2.88
VN30F1Q - VN30F1M	12.5	3.60	8.9	5.14
VN30F1Q - VN30F2M	4.5	0.00	4.5	2.26
VN30F2Q - VN30F1M	9.9	4.50	5.4	5.28
VN30F2Q - VN30F2M	1.9	0.90	1	2.4
VN30F2Q - VN30F1Q	-2.6	0.90	-3.5	0.14

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



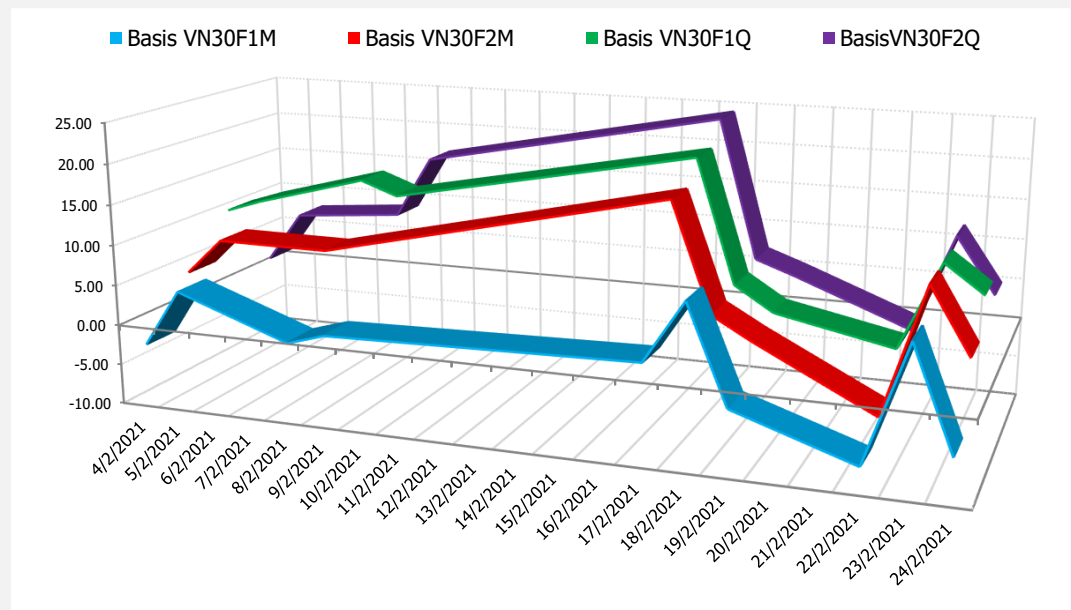
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Thị trường tiếp tục ghi nhận những diễn biến trời sập trong phiên giao dịch ngày hôm nay, tuy nhiên trái với phiên trước, cả 4 HĐTL phiên nay đều đóng cửa trong sắc đỏ với mức giảm từ 15,5 đến 24,4 điểm, trong khi chỉ số cơ sở giảm 15,29 điểm. Do đó, basis các hợp đồng đều suy yếu so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2103 giảm từ +3,93 điểm xuống -5,18 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2104 giảm xuống +2,82 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng tăng so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng -2,6 điểm đến +8 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2104-VN30F2103) tăng mạnh lên mức +8 điểm. Xem xét mở vị thế Short Spread đối với cặp hợp đồng (VN30F2104-VN30F2103), kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá hai hợp đồng giảm xuống khoảng +3 điểm.

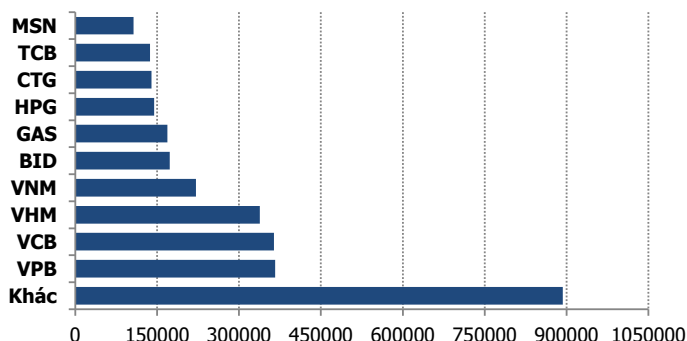
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



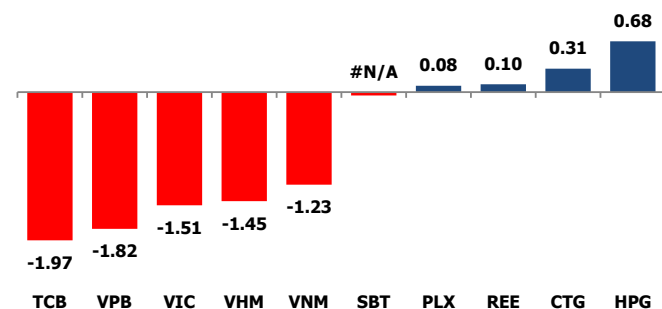
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1162.01	1167.18
Thay đổi	-15.63	-15.29
%Chg	-1.33	-1.29
YTD	5.27	9.00
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	4,341.11	3,051.82
P/E	17.94	15.09
P/B	2.43	2.59

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Sau phiên sáng linh xình trên mốc tham chiếu, ngay đầu phiên chiều thị trường rơi thẳng đứng một mạch mất hơn 15 điểm so với chốt phiên sáng. Lực bán càng lúc càng mạnh khiến hàng loạt cổ phiếu lớn mất giá mạnh. Kết phiên, rổ VN30 có 26 mã giảm và 4 mã tăng giá. Dẫn đầu sắc đỏ là TCH với đà giảm hơn 3%, VHM, STB, BID, VRE, VPB và TPB là những mã giảm hơn 2%. CTG, REE, PLX và HPG là bốn mã vẫn duy trì sắc xanh khi kết phiên, riêng CTG và REE tăng hơn 1%.

Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 15,29 điểm (1,29%) xuống 1167,18 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 185,83 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 7.267 tỷ đồng.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng với giá trị gần 675 tỷ đồng trên toàn thị trường, lực bán chủ yếu ở các mã như VNM (126,76 tỷ đồng), VHM (76,18 tỷ đồng), SSI (55,38 tỷ đồng), VRE (53 tỷ đồng), PLX (39,94 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	1,162.01	(1.33)	17.94	5.27
Dow Jones	31,961.86	1.35	28.59	4.43
S&P500	3,925.43	1.14	32.16	4.51
Nikkei 225	30,153.04	1.62	34.42	9.87
Shanghai	3,564.08	(1.99)	18.69	2.62
DAX	13,976.00	0.80	51.08	1.87
Vàng	1,799.43	(0.31)		(5.21)
Dầu WTI	63.47	0.40		30.81

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 22/02/2021			
EU- Chủ tịch ECB phát biểu			
Thứ Ba - 23/02/2021			
Mỹ- Niềm tin tiêu dùng cơ bản	89.30	90.00	91.30
Thứ Tư - 24/02/2021			
Đức- GDP quý 4	0.10%	0.10%	
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-7.258M	-2.429M	
Thứ Năm - 25/02/2021			
Mỹ - Giấy phép xây dựng	1.704M	1.678M	1.881M
Thứ Sáu - 26/02/2021			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	861K	838K	
Mỹ- GDP quý 4	4.00%	4.20%	
Thứ Hai - 01/03/2021			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ hồi phục mạnh khi nhà đầu tư tiếp tục đổ xô đến những cổ phiếu nhạy cảm với diễn biến của nền kinh tế, đồng thời cân nhắc về nguy cơ lạm phát và lãi suất tăng. Đóng cửa, chỉ số Dow Jones tăng 424,51 điểm, tương đương 1,35%, lên 31.961,86 điểm, vượt đỉnh 31.613,02 điểm thiết lập hôm 17/2. S&P 500 tăng 44,06 điểm, tương đương 1,14%, lên 3.925,43 điểm. Nasdaq tăng 132,77 điểm, tương đương 0,99%, lên 13.597,97 điểm.
- Sản lượng tại Mỹ giảm, giá dầu lên đỉnh 13 tháng. Giá dầu Brent tương lai tăng 1,67 USD, tương đương 2,6%, lên 67,04 USD/thùng, trong phiên có lúc chạm 67,3 USD/thùng, cao nhất kể từ ngày 8/1/2020. Giá dầu WTI tương lai tăng 1,55 USD, tương đương 2,5%, lên 63,22 USD/thùng, trong phiên có lúc chạm 63.37 USD/thùng, cao nhất kể từ ngày 8/1/2020.
- Giá vàng ngày 24/2 tiếp tục chịu áp lực đi xuống trong bối cảnh lợi suất trái phiếu chính phủ Mỹ tăng khiến nhu cầu mua kim loại quý này để phòng hộ lạm phát giảm. Giá vàng giao ngay tại sàn New York giảm 1,7 USD xuống 1.804,8 USD/ounce. Giá vàng tương lai giảm 0,4% xuống 1.797,9 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 TCB, VPB và VIC là những tác nhân chính khiến chỉ số VN30 đảo chiều giảm điểm mạnh. Trong đó, TCB lấy đi 1,97 điểm của chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật TCB



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
TCB	Banks	9.45	39,100	-1.76	3.34%	566.824	-1.97	12.00	1.95
VNM	Food Products	9.32	105,800	-1.12	2.27%	298.508	-1.23	22.12	7.53
HPG	Metals & Mining	8.43	43,600	0.69	2.54%	1195.247	0.68	13.45	2.64
VIC	Real Estate Management & Development	7.76	108,200	-1.98	4.05%	197.979	-1.51	9.66	1.95
VPB	Banks	7.75	39,700	-1.64	5.09%	102.999	-1.82	40.67	4.26
VHM	Real Estate Management & Development	5.12	102,800	-2.37	4.95%	383.422	-1.45	14.91	4.51
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.02	75,400	-0.13	2.14%	168.322	-0.08	17.80	3.92
MBB	Banks	4.81	27,000	-1.46	3.35%	543.379	-0.83	9.11	1.58
MWG	Specialty Retail	4.30	133,800	-1.76	3.00%	136.242	-0.90	15.71	3.98
VCB	Banks	4.25	98,100	-1.90	4.66%	125.74	-0.96	21.19	3.89
MSN	Food Products	3.97	91,000	-1.83	3.87%	135.73	-0.87	44.03	5.20
VJC	Airlines	3.66	131,900	-1.57	2.66%	72.967	-0.68	#N/A N/A	4.94
STB	Banks	3.33	18,350	-2.39	4.64%	461.488	-0.96	13.92	1.17
NVL	Real Estate Management & Development	3.18	80,400	-0.50	3.02%	153.757	-0.18	13.93	3.17
HDB	Banks	3.01	25,450	-1.93	3.77%	114.105	-0.69	9.44	1.85
CTG	Banks	2.22	37,500	1.21	2.97%	536.235	0.31	12.72	1.69
VRE	Real Estate Management & Development	1.86	33,700	-2.03	5.45%	178.701	-0.45	33.68	2.70
TPB	Banks	1.80	27,400	-1.97	4.85%	52.99	-0.42	7.67	1.77
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.70	82,800	-0.84	2.68%	46.835	-0.17	18.03	3.80
SSI	Capital Markets	1.28	33,450	-1.79	3.36%	48.987	-0.07	15.92	2.37
KDH	Real Estate Management & Development	1.27	32,900	-0.45	4.39%	494.056	-0.27	18.24	2.13
PDR	Real Estate Management & Development	1.06	63,100	-1.41	3.57%	200.401	-0.18	21.02	5.43
GAS	Gas Utilities	0.89	88,100	-1.45	2.30%	72.402	-0.15	18.54	3.61
REE	Industrial Conglomerates	0.84	57,000	1.06	4.00%	34.669	0.10	12.39	1.63
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.81	57,300	0.88	3.02%	112.565	0.08	84.08	3.42
BID	Banks	0.73	43,050	-2.16	3.76%	71.274	-0.19	20.25	2.21
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.63	12,650	-1.56	4.40%	134.355	-0.12	18.63	1.05
SBT	Food Products	0.59	22,350	-0.67	5.80%	68.347	-0.05	23.62	1.77
TCH	Machinery	0.50	22,250	-3.26	5.43%	151.766	-0.20	8.65	1.60
BVH	Beverages	0.47	59,700	-1.32	3.20%	36.386	-0.07	34.48	2.20

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	GD Thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn